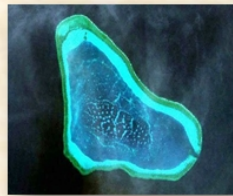


Trung Quốc vẫn duy trì quyền kiểm soát Bãi cạn Scarborough; Việt Nam lên tiếng Malaysia đàm phán song phương với Trung Quốc; Tổng thống Indonesia tuyên bố không thỏa hiệp về chủ quyền biển; Úc cân nhắc tuần tra chung với Indonesia ở Biển Đông.



## TỔNG HỢP BIỂN ĐÔNG TUẦN QUA

*(từ 31/10 đến 6/11/2016)*



- Trung Quốc vẫn duy trì quyền kiểm soát Bãi cạn Scarborough
- Việt Nam lên tiếng Malaysia đàm phán song phương với Trung Quốc
- Việt Nam - Đức kêu gọi giải quyết hòa bình tranh chấp biển
- Philippines tìm kiếm giải pháp với Trung Quốc ở Bãi cạn Scarborough
- Tổng thống Indonesia tuyên bố không thỏa hiệp về chủ quyền biển
- Úc cân nhắc tuần tra chung với Indonesia ở Biển Đông
- Hải quân Campuchia - Mỹ tập trận chung trên biển

## **Tình thái của các quốc gia**

+ Trung Quốc:

**Trung Quốc vẫn duy trì quyền kiểm soát Bãi biển Scarborough.** Về thông tin cảnh sát biên Trung Quốc không quy nhiều người dân Philippines đánh bắt cá gần Bãi biển Scarborough, Ngoại phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Hoa Xuân Oánh hôm 31/10 tuyên bố: “Trung Quốc vẫn thực thi thẩm quyền ở bãi biển. Tình hình ở đây hiện không có gì thay đổi. Chúng ta đã chứng minh mọi quan hệ Trung - Phi được cải thiện toàn diện sau chuyển thẩm Trung Quốc của Tổng thống Philippines Duterte. Trong bối cảnh này, Trung Quốc đã có những điều chỉnh phù hợp dựa trên quan hệ giữa Trung Quốc và Philippines để  
vì  
các vấn đề mà Tổng thống Duterte quan tâm.”

**Trung Quốc công bố kế hoạch hợp tác biên tại Biên Phòng.** Các Hội đồng Quốc gia Trung Quốc ngày 4/11 công bố kế hoạch hợp tác quốc tế ở Biên Phòng và khu vực lân cận Đông, Thái Bình Đông giai đoạn 2016-2020. Theo đó, trong 5 năm tới, Trung Quốc sẽ tích cực thực thi chiến lược “Một vành đai, một con đường”  
vì  
7 lĩnh vực hợp tác trọng điểm gồm biên giới khí hậu và hội đồng, bảo vệ môi trường biển, hệ thống sinh thái biển và tính đa dạng sinh học, phòng chống thiên tai biển, nghiên cứu biển, chính sách quản lý biển, hợp tác phát triển kinh tế xanh trong khai thác tài nguyên biển. Theo  
ph  
í  
a  
Trung Quốc, kế hoạch hợp tác  
biển

này sẽ có ý nghĩa tích cực trong việc thúc đẩy hòa bình, ổn định ở Biên Ông.

+ Việt Nam:

**Việt Nam lên tiếng về Malaysia đàm phán song phương với Trung Quốc.**

Phát biểu trong họp báo thường kỳ của Bộ Ngoại giao chiều 3/11, vị thông tin Malaysia sẽ giải quyết tranh chấp Biên Ông với Trung Quốc bằng đàm phán song phương, Ngoại phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Hải Bình tuyên bố: “Lập trường nhất quán của Việt Nam là các vấn đề tranh chấp ở Biên Ông liên quan đến song phương thì giải quyết qua kênh song phương, còn các vấn đề liên quan đến đa phương, có nhiều bên thì phải giải quyết thông qua nhiều bên. Chúng tôi đã nhiều lần nêu rõ việc giải quyết các tranh chấp ở Biên Ông là trên cơ sở luật pháp quốc tế và thông qua các biện pháp hoà bình. Cụ thể hơn, các tiến trình giải quyết tranh chấp ở Biên Ông dựa trên cơ sở của DOC ở Biên Ông, và UNCLOS năm 1982, cũng như các tiến trình ngoại giao và pháp lý khác.”

Vấn đề việc Trung Quốc Philippines có quyết định thả 17 ngư dân Việt Nam vẫn chưa,

**Ông Lê Hải Bình nêu rõ**

: “  
Ngày 8/9, Bộ Ngoại giao đã chấp thuận giải quyết vấn đề Philippines tiếp cận với các ngư dân, làm việc ngay với các cơ quan chức năng của Philippines để đảm bảo các quyền hợp pháp của các ngư dân nước ta. Nhân dịp này, Việt Nam hoan nghênh Trung Quốc Philippines đã giải quyết vấn đề tàu thuyền, ngư dân trên tinh thần nhân đạo, liên quan đến các tác nhân khác giữa Việt Nam và Philippines.”

+ Philippines:

**Philippines tìm kiếm giải pháp với Trung Quốc ở Bãi cạn Scarborough.** C

vấn an ninh  
quốc  
gia  
của Philippines ở  
ng  
Hermogenes Esperon hôm 31/10 cho biết

sau

chuyên th m Trung Qu c c a T ng th ng Rodrigo Duterte,

hai

b

ê

n

đã đ t đ c nh n th c chung,

theo

đó cho phép ng dân Philippines đ c đánh b t cá xung quanh Bãi c n

Scarborough, “M c dù hai n c không ra đ c b n th a thu n nào... nh ng t ng

th ng c a chúng tôi tin r ng ng dân Philippines s không còn b qu y r i (t i

Scarborough) vì ông y đã nêu v n đ này ra trong chuyên th m t i Trung Qu c.

L c l ng h i c nh Trung Qu c v n hi n di n đó, song l c l ng h i quân đã r i

đi. Và hi n gi , ng dân c a chúng tôi không còn b h i han hay b ép ph i r i đi, vì

th chúng tôi có th nói r ng m i vi c đang di n ra

t

h n thi n.” Ông Esperon nh n m nh Manila và B c Kinh đ u không t

đ

b yê sách ch quy n t i Scarborough. Tuy nhiên, hai nhà lãnh đ o đã quy t đ nh

gác v n đ này sang m t bên đ k h i ph c m i quan h

song

ph

đ

ng

.

**T ng th ng Philippines ra l nh th 17 ng dân Vi t Nam.** T ng th ng n c này Rodrigo Duterte đã tham đ s k i n phóng th ích 17 ng dân Vi t Nam vào ngày 2/11. Các ng dân trên 3 tàu cá b b t gi h m 8/9

v i

cáo bu c đánh b t cá trái phép, nh ng m t công t viên c a t nh n i h b b t đã

h y cáo tr ng này sau khi các ng dân khai r ng h đ t vào Philippines “đ tránh

c n bão m nh Ferdie.”

**+ Indonesia:**

**T ng th ng Indonesia tuyên b không th a hi p v ch quy n bi n.** Tr l i ph ng v n c a hãng Fairfax Media ngày 5/11 tr c th m chuyên th m Úc, T ng th ng Indonesia Joko Widodo tuyên b s “không có th a hi p” v ch quy n i Bi n Ông. Yêu sách đ ng chín đ o n c a Trung Qu c

hiện

chúng lên vào vùng biển xung quanh quần đảo Natuna của Indonesia. Theo ông Widodo, “Việc xây dựng ở Natuna là ưu tiên bởi đây là lãnh thổ của chúng tôi. Hiện có 169.000

c  
dân Indonesia ở Natuna và chúng tôi muốn phát triển ngành công nghiệp cá ở đây.”

+ Úc:

**Úc cân nhắc tuân tra chung ở Biển Đông.** Ngoại trưởng Úc Julie Bishop ngày 1/11 khẳng định nước này đang xem xét

tiện

h

à

nh

các cuộc tuân tra chung với Indonesia ở Biển Đông, “Chúng tôi tìm kiếm các lựa chọn nhằm tăng cường hoạt động trên biển và tất nhiên sẽ bao gồm các hoạt động phối hợp ở Biển Đông và Biển Sulu. Ưu tiên này hoàn toàn phù hợp với chính sách của Úc về thực hiện quy định do hàng hải.” Theo bà Bishop, Hải quân Hoàng gia Úc đã

th

ở

ng

tiện hành các cuộc tập trận chung với hải quân Ấn Độ và Mỹ ở Biển Đông. Ấn Độ cũng tiện hành tuân tra chung ở

**Bộ trưởng Quốc phòng Indonesia Ryamizard Ryacudu**

đưa ra tại Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao và Quốc phòng Úc-Indonesia tại Bali hôm 29/10.

**Tàu hải quân Úc thăm cảng Cam Ranh.** Sáng 2/11, tàu Hải quân Úc HMAS Warramunga đã cập Cảng quốc tế Cam Ranh, bắt đầu chuyến thăm Việt Nam từ ngày 2 - 7/11. Tàu HMAS WARRAMUNGA là tàu khu trục lớp ANZAC mang tên lửa hành trình có khả năng phòng không, chống ngầm, tuần thám với thủy thủ đoàn gồm 25 sĩ quan và 155 thủy thủ. Chuyến thăm nhằm cổ vũ hóa việc triển khai nội dung hợp tác an ninh biển đã được ký trong Bản ghi nhớ về hợp tác quốc phòng năm 2010, góp phần tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa hải quân và quân đội hai nước.

## Quan hệ các nước

**Hội quân Campuchia - Mỹ bắt đầu tập trận chung.** Ngày 31/10, hội quân hai nước đã bắt đầu cuộc tập trận hội quân chung kéo dài 1 tuần tại Căn cứ Hội quân Ream thuộc tỉnh Preah Sihanouk. Cuộc tập trận Hợp tác huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu trên biển (CARAT) thường niên lần thứ 7 này nhằm tăng cường hợp tác và thúc đẩy an ninh biển giữa hai quốc gia Mỹ và Campuchia. Tham gia cuộc tập trận lần này có khoảng 150 thủy thủ Mỹ và 200 thủy thủ Hoàng gia Campuchia. Các quân nhân và trang thiết bị của Mỹ đã tới Campuchia trên tàu USNS Millinocket - tàu vận tải cao tốc vận chuyển lính Spearhead của Mỹ.

**Trung Quốc - Malaysia đề nghị song phương đàm phán về Biển Đông.** Thủ tướng Ngoại giao Trung Quốc Lưu Chi Dân hôm 1/11 cho biết trong cuộc gặp gỡ giữa Thủ tướng Malaysia Najib Razak và Thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường, “hai nhà lãnh đạo trí thức đã cùng quy tụ đúng đắn tranh chấp ở Biển Đông thông qua đối thoại và đàm phán song phương. Trung Quốc và Malaysia là quốc gia ven Biển Đông nên chúng tôi cần tăng cường hợp tác để đảm bảo hòa bình và ổn định ở Biển Đông và tăng cường sự tin cậy chung.”

B  
ê  
n  
c  
nh  
đó,  
hai  
n  
c  
c  
t  
n  
ng  
c  
n  
ng  
h  
p  
t  
á  
c  
v  
qu  
c  
ph  
ò  
ng

. Sau chuyến thăm của Thủ tướng Malaysia Najib Razak tới Trung Quốc, Malaysia sẽ mua 4 tàu tác chiến ven biển (LMS) tới Trung Quốc. Hai tàu sẽ được đóng tại Trung Quốc và hai chiếc còn lại đóng ở Malaysia. LMS là loại tàu tuần tra nhanh có thể mang theo tên lửa và có bãi đáp trực thăng, chủ yếu được sử dụng để giám sát tuần tra và tham gia tìm kiếm cứu nạn.

**Việt Nam - Các kêu gọi giải quyết hòa bình tranh chấp biển.** Trong chuyến thăm chính thức Việt Nam từ ngày 30/10 - 1/11, Bộ trưởng Ngoại giao Đức Frank-Walter Steinmeier đã có cuộc hội đàm với Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh. Trao đổi về mặt số vốn để khu vực và quốc tế cùng quan tâm, hai bên nhất trí tiếp tục phải hợp chặt chẽ và tăng cường hơn nhau tại các diễn đàn đa phương và các tổ chức quốc tế. Hai bên  
c  
ng  
thảo luận và chia sẻ quan ngại về những diễn biến phức tạp gần đây trên Biển Đông, nhấn mạnh giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình, tôn trọng đầy đủ tiến trình ngoại giao và pháp lý trên cơ sở luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS năm 1982.

**Nhóm tàu Hạm đội Thái Bình Dương Nga thăm Indonesia.** Ngày 1/11, 4 tàu thuộc Hạm đội Thái Bình Dương của nước này đã cập cảng Tanjung Priok ở thủ đô Jakarta, bắt đầu chuyến thăm Indonesia để tham gia Triễn lãm và Diễn đàn Quốc phòng Indonesia 2016 từ ngày 2-5/11. Nhóm tàu trên gồm tàu chiến chống ngầm hộ đực Tributs, tàu khu trục Bystryi, tàu chủ động cỡ lớn Boris Butoma và tàu kéo Alatau. Phái đoàn Nga, do Phó Giám đốc Cơ quan Hợp tác Kỹ thuật - Quân sự (FSMTC) Mikhail Petukhov dẫn đầu, sẽ có cuộc gặp với giới chức quân sự và an ninh nước chủ nhà.

## **Phân tích và đánh giá**

“ **Chiến lược đối với Biển Đông của chính quyền M nhiệm kỳ tới** ” của Marcel Angliviel de la Beaumelle  
và  
Patrick M. Cronin

Bức Kinh sẽ thể thái độ của chính quyền Mỹ nhằm kìm hãm và vãn hồi Biên Phòng: tiếp kiên quyết thực hiện quy định kiểm soát lữ hành đối với Biên Phòng cho đến cùng cả các đảo nhân tạo, thực thi các hoạt động chấp pháp, gây sức ép và ngoại giao, đồng thời dùng các lợi ích kinh tế làm mồi nhử để công kích triết phá mồi sự phi hợp pháp. Tuy nhiên, công không nên coi nhẹ các thế đo lường quân sự hung hăng và làm leo thang căng thẳng của Trung Quốc.

Bức Kinh sẽ tiếp Tảng thủng Mỹ mồi vào tình huống mồi sự đã rơi ở Biên Phòng. Trong trường hợp đó, Mỹ sẽ tiếp tục chính sách đấm búa cho các quốc gia bên bè trong khu vực thây rưng Mỹ kiên quyết ngăn chặn các tuyên bố quá đáng của Trung Quốc mà không gây ra xung đột.

Có 5 vãn hồi nội lên sẽ định hình chính sách đối với Biên Phòng của chính quyền Mỹ nhằm kìm hãm.

*Thứ nhất*, Biên Phòng chỉ là một phần trong một chiến lược lữ hành của Mỹ hướng tới châu Á - Thái Bình Dương. Chiến lược “tái cân bằng” của chính quyền Obama là tạo điều kiện cho sự cân bằng và sức mạnh giữa các nước khu vực, trong khi xây dựng một cấu trúc khu vực toàn diện, dựa trên luật pháp. Vì thế, “tái cân bằng” không phải và cũng không nên hiểu là chiến lược cô lập Trung Quốc.

*Thứ hai*, quan hệ song phương Mỹ - Trung. Đây là mối quan hệ có sự kết nối với hợp tác và cạnh tranh tại Biên Phòng. Tảng thủng Obama đã công kích thúc đẩy hợp tác với Trung Quốc mà không đồng ý chấp nhận các lĩnh vực xung đột lợi ích. Việc hiện đại hóa quân đội nhanh chóng cùng với việc thực hiện chiến lược “chống thâm nhập/chống tiếp cận khu vực” (A2/AD) được coi là những thách thức đối với mục tiêu của Mỹ nhằm duy trì một trật tự khu vực dựa trên luật pháp. Điều này xuất phát từ sự mâu thuẫn và lợi ích giữa hai nước trong vãn hồi Biên Phòng.

*Thứ ba*, vai trò thiết yếu của Mỹ trong khu vực. Điều này thể hiện ở việc Mỹ vẫn có lực lượng quân sự mạnh nhất và cam kết lâu dài đối với khu vực. Tuy nhiên, một phần quan trọng khác trong chiến lược “tái cân bằng” là Mỹ công kích dựa vào khả năng của đồng minh, đối tác trong khu vực. Sáng kiến An ninh Biên (MSI) của Mỹ nhằm củng cố thiển vọng lực phòng thủ tại thiểu trên không và trên biển của Philippines, Việt Nam, Indonesia và Malaysia.



Thế kỷ, chiến lược đối với Biên phòng cần phải là một chiến lược toàn diện và mở rộng hết khả năng quân sự của M. M cần có các chính sách hỗ trợ để nâng cao sự quy tụ đoàn kết của Trung Quốc, đồng thời thúc đẩy việc tuân thủ các nguyên tắc chung. Cần có thêm những nỗ lực ngoại giao để thúc đẩy Trung Quốc phải giải thích thỏa đáng các hành động của họ trong khu vực theo các tiêu chí của khu vực và quốc tế. Tuy nhiên, cách thức triển khai biên pháp ngoại giao cần được cải thiện theo hướng nói ít hơn và làm nhiều hơn trong lĩnh vực này do hàng hải.

Thứ năm, chính sách của M cần phải làm rõ hơn các lợi ích của M mặc dù có thể M vẫn mong muốn duy trì sự linh hoạt trong câu chuyện. Làm rõ hơn các lợi ích của M là cần thiết đối với chiến lược của M tại Biên phòng và ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

**“ Chiến thuật và chiến lược của Nga tại Biên phòng ”** của Anton Tsvetov

Trong lịch sử, một đề can dự của Nga đối với biên phòng còn khá khiêm tốn. Kể từ khi rút khỏi căn cứ quân sự Cam Ranh đầu những năm 2000, sự hiện diện của quân đội Nga rất hiếm. Các nhà lãnh đạo Nga không tỏ rõ quan tâm đến các tranh chấp chủ quyền đang diễn ra tại biên phòng, phần nhiều bởi vì lợi ích của Nga trong các vấn đề khu vực còn tương đối ít và hơn hết đối với việc duy trì quan hệ song phương với các nước Đông Bắc Á và Việt Nam.

Nói chung, Nga công khai lập trường trung lập đối với các tranh chấp biên. Ngược lại Nga liên tục nói rằng Nga không đứng về phía nào trong các tranh chấp chủ quyền, ủng hộ một giải pháp ngoại giao, không sử dụng vũ lực, tuân thủ luật pháp quốc tế bao gồm UNCLOS 1982 và DOC 2002 và kêu gọi sớm kết thúc đàm phán COC.

Vai trò của Nga tại biên phòng còn hơn hết bởi lẽ Nga đến gần không có nhiều lợi ích bề ngoài ở đây. Tuy nhiên, những lợi ích trong các tranh chấp này sinh từ các quan hệ gần gũi giữa Nga với Trung Quốc và Việt Nam tại thời điểm này. Vị trí của Nga trong Trung Quốc và Việt Nam được đề cập là sự trở thành vấn đề khi mà quan hệ chính trị với Trung Quốc tiến triển tốt đẹp từ sau năm 2014. Tuy nhiên, phía Việt Nam vẫn lo ngại rằng nếu tình hình kinh tế Nga xấu đi, Nga sẽ rơi vào thế phụ thuộc Trung Quốc và theo đó, Nga sẽ trở thành lập trường trung lập của chính

mình.

Một trong những nỗi lo ngại đó chính là phán quyết 7/2016 của tòa trọng tài x Philippines tháng. Các nhà quan sát lưu ý một điểm mấu chốt trong lập trường của Nga và vấn đề biển ông – phần để can thiệp từ bên ngoài, và quan trọng hơn, là phần để quốc tế hóa vấn đề tranh chấp.

Bên cạnh đó, Tổng thống Putin công khai ông sẽ bác bỏ của Trung Quốc đối với phán quyết của Tòa trọng tài tại hội nghị thượng đỉnh G20 tại Hàng Châu (9/2016). Từ đó, Nga không hề có giọng nói mạnh mẽ của Putin nói rằng sẽ không làm thay đổi lập trường trung dung và không bỏ tâm về chủ quyền hay chính trị.

Hiện đây, Nga-Trung tiếp tục chung trên biển ông nhằm thúc đẩy phi hợp trong việc “đánh chìm đ”. Chúng ta cần phải cẩn thận khi diễn giải rằng đây là sự ông để đối với lập trường của Trung Quốc và biển ông. Cuộc tiếp tục diễn ra ngoài khơi tỉnh Quảng ông, tránh xa khu vực có tranh chấp trên biển ông, nhằm tránh cho Trung Quốc có thể thêm dặt lên câu chuyện “Nga-Trung tiếp tục chung trên biển ông”.

Trong dài hạn, Nga sẽ dính líu sâu hơn đối với biển ông, miễn là chính sách châu Á của Nga là một sự chuyển dịch toàn diện và không chỉ là thay đổi nhỏ trong những cam kết song phương của mình. Tuy nhiên, tạm thời, trong khi các nhà hoạch định chính sách của Nga vẫn đang triển khai chính sách ông Á và mới chỉ ở giai đoạn đầu, chính sách vẫn sẽ là tránh đứng về phe nào và dính líu đến vấn đề như các nhà và đưa chính trị khác nhau nhưng mới bỏ tâm sự có trong chính sách để ngoài của Nga.

**“ Thách thức từ cách tiếp cận trong chính sách đối ngoại của Tổng thống Philippines ” của Malcolm Davis**

Có nhiều ý kiến cho rằng Philippines dưới thời ông Duterte sẽ trở nên tốt hơn nếu đi theo hướng để lập, còn nếu dứt khoát hướng về Trung Quốc thì nước này sẽ rơi vào tình cảnh tồi tệ.

Vấn đề Biên Ông, ông Duterte cho biết sẽ đổt sang một bên phán quyết của Tòa Trọng tài và cùng dàn xếp song phương với Bắc Kinh. Đây là, tàu hải giám Trung Quốc sẽ rời khỏi bãi cạn Scarborough. Đây được coi là một phần thắng cho Manila vì đã đổng về phía Bắc Kinh. Điều đáng nói ở đây là nguy cơ các nước thành viên khác của ASEAN sẽ tìm kiếm lợi ích riêng rẽ, làm suy yếu hơn nữa sự đoàn kết vốn mong manh của khối. Khi Philippines giữ vai trò Chủ tịch ASEAN vào năm 2017, Bắc Kinh có thể sẽ tiếp tục tăng cường ảnh hưởng hơn nữa.

Rõ ràng, chính quyền Mỹ tiếp theo không thể chấp nhận giốn tiếp tục thi chính sách riêng rẽ như trước đây. Sự quay lưng lại của Philippines sẽ là một đòn hiểm đối với lợi ích của Mỹ ở châu Á. Nếu Hiệp định TPP cũng không được phê chuẩn, tác động đáng lo ngại của hai sự kiện quan trọng này khiến tình hình không chắc chắn càng rõ hơn. Mỹ cần một chiến lược mới với châu Á.

Tác giả Kurt Campbell đã cân nhắc về những thách thức này và lập luận trong cuốn “The Pivot” (Xoay trục) (năm 2016) rằng chiến lược của Mỹ đối với châu Á phải được thúc đẩy. Ông Campbell đưa ra một kế hoạch 10 điểm, trong đó tập trung vào việc củng cố liên minh thông qua sự phối hợp giữa các “nan hoa” trong hệ thống “trục và nan hoa”, đồng thời đẩy mạnh các thỏa thuận song phương. Mục tiêu trong chiến lược của ông Campbell là để mở ra cơ hội mới cho sự hiện diện của Mỹ bằng cách tăng cường và kết hợp các “nan hoa” lại với nhau, như Nhật Bản, Úc, Hàn Quốc và các đồng minh ASEAN chủ chốt.

Gợi ý của ông Campbell cũng được lập lại trong một báo cáo gần đây của Trung tâm Nghiên cứu Mỹ thuộc Đại học Sydney, theo đó đưa ra 12 đề xuất nhằm tăng cường liên minh Mỹ-Úc, trong đó có việc triển khai không quân tầm xa ở các căn cứ phía Bắc và một cảng cho tàu sân bay Mỹ ở Úc. Phòng thủ tên lửa phòng sự hiện diện quân sự của Lực lượng Quốc phòng Úc biết được những nơi mà tàu ngầm mang tên lửa xuất hiện và đề xuất những nỗ lực lớn hơn trong việc giám sát các hoạt động tiếp cận tại đây của họ. Úc có thể làm việc với Mỹ để phát triển khả năng chống tàu ngầm như một phần của quan hệ đối tác Mỹ-Úc tăng cường. Sau đó, có thể mở rộng ra các đối tác quan trọng khác như Nhật Bản, phù hợp với cách tiếp cận mà ông Campbell đề xuất xây dựng mạng lưới quan hệ giữa các “nan hoa”.

Chiến lược do ông Campbell đề xuất trong cuốn “The Pivot” liên quan hơn bao giờ hết tới định hướng mà ông Duterte đang thi hành ở Philippines cũng như những xu

hàng và sự kiện lớn hiện đang thách thức lợi ích của Mỹ ở châu Á. Cách tiếp cận của ông Duterte sẽ là một thách thức nghiêm trọng đối với chính quyền Mỹ tiếp theo và rằng hiện là đối với lợi ích an ninh khu vực của Úc.

**“ Trung Quốc đẩy Australia và Indonesia xích lại gần nhau ”** của Gary Hogan

Sau một thời gian không ít sóng gió trong mối quan hệ song phương, cuộc gặp theo cơ chế 2+2 lớn đầu tiên giữa các Bộ trưởng Ngoại giao và Quốc phòng Úc-Indonesia diễn ra hôm 27/10 tại Bali có một chương trình nghị sự đầy tham vọng với hàng loạt vấn đề từ chính buôn ngà voi, khoáng sản, báo cáo các đoàn, sự phát triển của ASEAN, hợp tác hàng hải, an ninh mạng, hợp tác công nghiệp quốc phòng, những quan ngại về Biên Phòng và chuyển thặng Úc vào tuần tới của Tổng thống Indonesia Joko Widodo. Cuộc gặp năm nay được cho là rất tích cực và đáng khích lệ khi nhiều vấn đề quan ngại chính lược chung được mở rộng. Mối quan hệ song phương dường như đang ấm trở lại sau một thời gian dài lạnh giá.

Quan hệ quốc phòng và ngoại giao giữa Úc với đất nước mới cách theo hàng đầu dân chủ Indonesia của bao giờ tốt đẹp như dẫu thời điểm quy định của Tổng thống Indonesia Suharto. Kể từ khi ông Suharto từ nhiệm năm 1998 và Đảng Dân chủ lên nắm quyền, quan hệ song phương bắt đầu xoay đi và ngày càng trở nên phức tạp, đáng chú ý là việc Úc hai lần triệu hồi đại sứ và Indonesia là một lần.

Trong thời Chiến tranh Lạnh, Úc và Indonesia xích lại gần nhau do mối đe dọa “Nam tiến” của Liên Xô và Trung Quốc. Khi đó, ông Suharto nhìn Úc như một cứu cánh an toàn ở bán đảo Nam, giúp huấn luyện quân đội, công nhận sự tồn tại Timor Leste và có thể tiếp cận Mỹ thông qua Khối Hiệp ước An ninh quân sự Australia-New Zealand-Mỹ (ANZUS). Bởi vậy, Úc muốn đưa vào một nước Indonesia mạnh, an toàn và ổn định như một vành đai phòng vệ phía ngoài chống lại sự sắp đặt của những quân chủ nô công sản.

Đối với cả Úc và Indonesia, sự trở lại đầy của Trung Quốc và triển vọng giảm quy mô hiện diện của Mỹ trong khu vực dẫu chính quyền sắp tới đang tỏ ra một xung lực cho mối quan hệ Úc-Indonesia. Cả hai nước có lẽ đều xem những thách thức mà Trung Quốc chiễm giết đang chặn ngang các tuyến đường thương mại về Biên Phòng và sự thách thức luật pháp quốc tế của Bắc Kinh có những tác động an ninh lâu dài đến

cả hai quốc gia.

Úc và Indonesia có cách tiếp cận tương tự nhau trong quan hệ với Trung Quốc. Mọi nỗ lực đầu tiên nhằm khoãn đầu tư và thương mại tại Trung Quốc, nhằm củng cố cảm giác tự do mua chuộc ảnh hưởng này của Bắc Kinh, được biết trong giới lãnh đạo đang nhòm.

Khi trong mắt đầu tiên giữa Bắc Kinh với Chính quyền của Tổng thống Joko Widodo đang dần suy yếu. Những vấn đề phức tạp nhất đang sau sự chia rẽ ngày càng sâu sắc trong quan hệ Indonesia-Trung Quốc là những hành động của Bắc Kinh ở Biển Đông, được biết là tuyên bố đầu năm nay của Bắc Kinh rằng nước này có lịch sử chủ quyền trong khu vực, bao gồm cả quần đảo Natuna, đẩy hai nước vào cuộc tranh chấp chủ quyền trực tiếp. Do vậy, giới chức Úc và Indonesia đã quyết định xem xét phải hợp tác lẫn nhau để giải quyết.

Ngay cả ta thường nói mối quan hệ giữa Úc với Trung Quốc là sự do dự giữa sự hãi và tham lam. Điều tương tự này cũng có thể nói về Indonesia. Cuộc đời thời gian 4 bộ trưởng tháng trước đã thất bại trong việc đàm phán và hợp tác trong nhiều lĩnh vực. Nói cách khác, Trung Quốc đang giúp Úc và Indonesia xích lại gần nhau như đời thời Suharto.

**[“ Malaysia đang ngó về Trung Quốc? ”](#)** của *Simon Denyer*

Thủ tướng Malaysia Najib Razak đã tại Trung Quốc nhằm tìm kiếm nguồn vốn tại Bắc Kinh và một cam kết cho rằng có thể mua tàu tuần tra ven bờ của Trung Quốc. Ông tự nhận mình là một người bạn của Trung Quốc: “Chúng tôi sẽ ký nhiều thỏa thuận mới cũng như các biên bản ghi nhớ sẽ nâng quan hệ giữa hai nước lên tầm cao mới”.

Sự gần gũi giữa hai chuyên thám mắt lớn của phía ảnh hưởng suy giảm uy tín của M và gia tăng ảnh hưởng của Trung Quốc tại khu vực, đang khiến Bắc Kinh có khả năng “mua đứt” lãnh thổ tranh chấp tại Biển Đông từ các đời thế. Giới phân tích cho rằng chuyên công du của ông Najib có lợi cho Trung Quốc và bất lợi cho chính sách của M tại Đông Nam Á.

Theo Eua Graham, Giám đốc chương trình an ninh quốc tế tại Viện nghiên cứu chính sách Lowy có trụ sở tại Sydney (Úc), chuyên th m Trung Quốc của ông Najib Razak, tiếp sau chuyên th m của ông Duterte, có ý nghĩa bi u t ng r t l n. Sau s khu t ph c của Philippines, chu i domino đã lan đ n Malaysia. Malaysia là đ i tác th ng m i g n g i nh t của Trung Quốc ở ông Nam Á và h p đ ng mua tàu chi n n u đ c thông qua s t o m t b c ti n quan tr ng trong quan h quốc phòng gi a hai n c.

M t ph n trong nh ng lý do của đ ng thái trên xu t phát t chính tr n i b . Tuy nhiên, quan h gi a Malaysia v i M đã tr n nên c ng th ng vào tháng 7 v a qua sau khi B T pháp m cu c đ i u tra cáo bu c r a ti n t i m t qu đ u t nhà n c có liên h v i nhà lãnh đ o Malaysia. V bê b i này đã khi n ông Najib không đ c hoan nghê n Ph ng Tây và dòng v n đ u t t Ph ng Tây đ vào n c này c ng suy gi m. i u đó khi n Kuala Lumpur càng c n đ n đ u t t Trung Quốc.

James Chin, Giám đốc Viện châu Á tại h c Tasmania (Úc), nh n xét m t chuyên th m v i nghi th c cao nh t t i B c Kinh s giúp ông Najib giành l i s ng h chính tr trong n c sau nh ng bê b i th i gian qua. Chính quy n Najib đang r t c n thu hút v n đ u t của Trung Quốc vào Malaysia, đ c bi t là trong các l nh v c công ngh m i và c s h t ng. Theo Ti n s Mustafa Izzuddin, chuyên gia t i Viện Nghiên cứu ông Nam Á ở Singapore, Th t ng Najib mu n thúc đ y t ng tr ng cho n n kinh t Malaysia trong n m 2017 đ t o thêm tính chính đ ng cho vai trò lãnh đ o của ông, qua đó c ng c c may tái th ng c cho liên minh c m quy n trong cu c b u c Quốc h i n m 2018. i l y đ u t vào Malaysia, B c Kinh có th giành đ c m t đ ng minh chi n l c khác trong v n đ tranh ch p ch quy n ở Bi n Ông, m r ng m ng l i ng h Trung Quốc trong kh i ASEAN.

H i p đ nh i tác xuyên Thái Bình D ng (TPP) đ y tham v ng v i 12 n c thành viên đang g p khó kh n. Ng c l i, Trung Quốc có th m i chào hàng núi ti n và h a h n đ u t mà không c n các cu c đàm phán quanh co hay các đ i u ki n kh t khe đi kèm. i v i nhi u n c, t i ti n của B c Kinh còn h p đ n h n nh ng cam k t chi n l c m h của M ./.

